

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày: 07-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Anh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc, Bà Nguyễn Thị Hoài.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nhàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà An Thị Hà Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1986 tại tỉnh H. Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn V (đã chết), con bà Nguyễn Thị L; Vợ: Lê Thị B, sinh năm 1987; Có hai con: lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/QĐ-XPVPHC ngày 10/9/2019 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn N 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bị cáo chấp hành xong Quyết định ngày 19/9/2019).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2021 đến ngày 17/6/2021, chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. *Có mặt.*

2. Người làm chứng:

- Anh Phạm Đào Thế V1, sinh năm 1979.

Trú tại: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh H. *Vắng mặt;*

- Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1961.

Trú tại: Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh H. *Vắng mặt;*

- Chị Lê Thị B, sinh năm 1987.

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh H, *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 14/6/2021, Nguyễn Văn N, sinh năm 1986 ở thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR-WAVE màu sơn xanh BKS 17H5-2256 đi từ nhà ở của mình đến thị trấn K, huyện B, tỉnh H để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ngã ba thị trấn K, N gặp một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua được 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 200.000 đồng. N cầm gói giấy bạc trong lòng bàn tay phải điều khiển xe mô tô đi về khu vực thị trấn Thanh Miện mua 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất ở một hiệu thuốc (không nhớ địa chỉ) với giá 20.000 đồng. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước cửa hàng sửa chữa, buôn bán đồ điện lạnh nhà anh Phạm Đào Thế V1, sinh năm 1979 ở đường C, Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh H để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn N 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ trong túi quần phía trước bên trái N đang mặc 01 chiếc bơm kim tiêm đựng trong túi nilon màu trắng loại 5ml/cc, 01 lọ nước cất bằng nhựa màu trắng bên trong đựng dung dịch màu trắng loại 5ml chưa qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô N điều khiển kèm chìa khóa xe.

Kết luận giám định số 327/KLGD-PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn N gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,139 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại sau giám định là 0,104 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

Tại bản Cáo trạng số 52/VKS-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/6/2021.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,104 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì (được niêm phong trong bì thư số 327/KLGD-PC09), 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 14/6/2021, tại khu vực trước cửa hàng sửa chữa buôn bán đồ điện lạnh nhà anh Phạm Đào Thế V1, sinh năm 1979 ở đường Chu Văn An, Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh H, Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép 0,139 gam ma túy, loại Heroine trong lòng bàn tay phải nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân: Bị cáo bị Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/QĐ-XPVPHC ngày 10/9/2019 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bị cáo chấp hành xong ngày 19/9/2019). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, mặc dù bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, hiện đang bị tạm giam, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

0,104 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì (là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 327/KLGD-PC09), 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất là vật Nhà nước cấm lưu hành, là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR-WAVE màu sơn xanh BKS 17H5-2256 và chìa khóa xe là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Lê Thị B, sinh năm 1987, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh H. Bị cáo đã sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không cất giấu ma túy trong xe nên xác định chiếc xe không phải là công cụ, phương tiện phạm tội. Tại cơ quan điều tra, chị B có đơn xin lại xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện đã trả lại chiếc xe trên cho chị B. Tại phiên tòa, bị cáo N nhất trí việc trả lại chiếc xe trên cho chị B. Do đó, việc trả lại xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR-WAVE, BKS 17H5-2256 và chìa khóa xe cho chị Lê Thị B là có căn cứ.

[6] Quá trình điều tra không xác định tên, tuổi, địa chỉ người bán ma túy cho N nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **13** (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,104 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì (được niêm phong trong bì thư số 327/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương), 01 bơm kim tiêm đựng trong túi nilon màu trắng loại 5ml/cc và 01 lọ nước cất màu trắng chưa qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lại Anh Vân

